

Số: 98/2024/QĐST-DS

Ngũ Hành Sơn, ngày 27 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 171/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** **NGÂN HÀNG TMCP S.** Địa chỉ trụ sở: 26x-26x đường N, Phường V, quận x, TP Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp Luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D.** Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Dương Thị Bích T.** - Chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng, (Theo QĐ ủy quyền số 3524/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S và Giấy ủy quyền số 144/2024/GUQ-CNSH ngày 15/4/2024 của Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng). Ủy quyền lại cho ông **Trương Đình V.** – Chức vụ: Chuyên viên Quản lý nợ (Theo Giấy ủy quyền 165/2024/GUQ-CNSH ngày 15/4/2024 của Giám đốc CN S, Đà Nẵng). Địa chỉ liên hệ: 240 N, phường H, quận H, TP Đà Nẵng.

- **Bị đơn:** Ông **Lê Tấn Đ.** sinh năm: 198x. Hộ khẩu thường trú: 140 N, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ hiện tại: 64 H, phường K, quận N, Tp Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Xác nhận nợ:** Ông Lê Tấn Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày **19/11/2024** là: **62.464.490** đồng (Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi bốn nghìn, bốn trăm chín mươi đồng) Trong đó: Dư nợ gốc: **40.443.427** đồng và lãi quá hạn: **22.021.063** đồng.

Thời gian và phương thức trả nợ như sau: Trả dần trong thời hạn 12 tháng, cụ thể:

- Đợt 1: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/12/2024.
- Đợt 2: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/01/2025.
- Đợt 3: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/02/2025.

- Đợt 4: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/3/2025.
- Đợt 5: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/4/2025.
- Đợt 6: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/5/2025.
- Đợt 7: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/6/2025.
- Đợt 8: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/7/2025.
- Đợt 9: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/8/2025.
- Đợt 10: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/9/2025.
- Đợt 11: Trả 5.020.000 đồng vào ngày 15/10/2025.
- Đợt 12: Trả 7.244.490 đồng vào ngày 15/11/2025.

Ông Lê Tấn Đ có trách nhiệm thanh toán lãi phát sinh từ ngày **20/11/2024** cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà ông Lê Tấn Đ không thực hiện đúng nghĩa vụ như đã cam kết thì tất cả các nghĩa vụ chưa đến hạn Ngân hàng TMCP S đều được quyền yêu cầu thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.561.612 đồng (Một triệu năm trăm sáu mươi một sáu trăm mười hai đồng) các bên đương sự thỏa thuận ông Lê Tấn Đ phải chịu. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp **1.162.000 đồng** (Một triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng) theo biên thu số 00034xx ngày 17/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, TP. Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TRÂM